

Số: 1895 /GDĐT-PCGD

Củ Chi, ngày 15 tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO

Công tác phổ cập giáo dục - xóa mù chữ và
Công tác xây dựng xã hội học tập 9 tháng đầu năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 1274/KH-UBND ngày 07 tháng 02 năm 2024 của UBND huyện Củ Chi về triển khai thực hiện nội dung công tác phổ cập giáo dục và xóa mù chữ trên địa bàn huyện năm 2024; Kế hoạch số 1799/KH-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2024 của UBND huyện Củ Chi về tổ chức thực hiện công tác xây dựng xã hội học tập năm 2024 trên địa bàn huyện Củ Chi

Qua quá trình thực hiện công tác phổ cập giáo dục – xóa mù chữ và Công tác xây dựng xã hội học tập 9 tháng đầu năm 2024. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi

Được sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện và sự hỗ trợ tích cực của các phòng, ban, ngành, đoàn thể đối với sự nghiệp giáo dục đặc biệt là công tác phổ cập giáo dục - xóa mù chữ và xây dựng xã hội học tập.

Lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo luôn nắm bắt tình hình, quán triệt nhiệm vụ chính trị của ngành, luôn chủ động trong công tác bằng việc tham mưu tích cực với lãnh đạo huyện một cách cụ thể, kịp thời về công tác phổ cập giáo dục - xóa mù chữ và xã hội học tập nhất là công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 3, 4 và 5 tuổi.

Chỉ tiêu giáo dục về công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở và phổ cập giáo dục bậc trung học, xã hội học tập được giao trực tiếp cho Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong việc thực hiện nhiệm vụ hằng năm.

Cơ sở vật chất các bậc học mầm non, tiểu học và trung học cơ sở từng bước được đầu tư nâng cấp, chất lượng giảng dạy và phương pháp dạy học được đổi mới.

Ban giám hiệu các trường rất quan tâm hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục, xã hội học tập tại địa phương.

2. Khó khăn

- Còn một số ít xã chưa thực hiện đúng kế hoạch đề ra; chưa lập kế hoạch thực hiện công tác phối kết và giải pháp huy động trẻ bỏ học ra lớp phổ cập giáo dục không có hiệu quả.

- Công tác phối hợp giữa Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và hiệu trưởng các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp - Giáo dục Thường xuyên và Trường Trung cấp Nghề chưa chặt chẽ (đây là khó khăn lớn nhất) trong công tác phổ cập giáo dục tại địa phương.

- Việc cập nhật các hồ sơ, sổ sách xóa mù chữ và phổ cập giáo dục rất phức tạp, đòi hỏi giáo viên phụ trách phải tốn thời gian đối chiếu, rà soát, phối kiểm, xác minh các đối tượng trong diện quản lý cho thật chính xác (do dân số biến động thay đổi hằng năm) và bộ sổ điều tra từng hộ dân đã hết hạn (trình duyệt UBND huyện chưa đồng ý).

Hiện nay trong nhà trường không còn chức danh cho giáo viên chuyên trách công tác phổ cập giáo dục - xóa mù chữ và Phó Giám đốc Trung tâm học tập cộng đồng là giáo viên phụ trách công tác phổ cập giáo dục - xóa mù chữ kiêm nhiệm nên việc thực hiện và quản lý, nhập số liệu công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các bậc học vào hệ thống thông tin phần mềm của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố gặp nhiều khó khăn, cùng với sự áp lực sự theo dõi, thực hiện hoạt động Trung tâm học tập cộng đồng.

II. CÔNG TÁC TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện đã tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch Kế hoạch số 1274/KH-UBND ngày 07 tháng 02 năm 2024 của UBND huyện Củ Chi về triển khai thực hiện nội dung công tác phổ cập giáo dục và xóa mù chữ trên địa bàn huyện năm 2024; Kế hoạch số 1799/KH-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2024 của UBND huyện Củ Chi về tổ chức thực hiện công tác xây dựng xã hội học tập năm 2024 trên địa bàn huyện Củ Chi tập trung chỉ đạo thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi và phổ cập giáo dục bậc trung học, duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở, tăng cường phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và xóa mù chữ. Thường xuyên tham mưu kiện toàn Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục – xóa mù chữ và xã hội học tập huyện; các xã, thị trấn; qua đó thực hiện kế hoạch kiểm tra, phân công trách nhiệm thực hiện các mục tiêu phổ cập giáo dục, đồng thời tích cực tham mưu cho cấp ủy và chính quyền địa phương trong việc phối hợp các lực lượng, đoàn thể để huy động học sinh ra lớp, duy trì sĩ số, hạn chế số học sinh lưu ban, bỏ học, củng cố chất lượng các lớp phổ cập. Tiếp tục thực hiện Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh; Thông tư số 25/2023/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã, huyện, tỉnh; Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 1144/GDĐT-GDTH ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Bảng tiêu chí đánh giá, xếp loại Trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

1. Kết quả thực hiện công tác phổ cập giáo dục - xóa mù chữ và công tác xây dựng xã hội học tập

1.1. Xóa mù chữ: đạt tỉ lệ 100% (không còn người mù chữ mức 1 và 2)

1.2. Ra lớp phổ cập giáo dục tiểu học

Trong năm học 2023 - 2024 toàn huyện có 47 em bỏ học; gồm 11/ 42 trường tiểu học. Đã rà soát xác minh được 46/47 trường hợp học sinh miễn giảm do các tình về ở tạm trú và 01 trường hợp thường trú bỏ học (01 em Ấp Cây Sộp học tại Trường TH Lê Văn Thế). Đề nghị hiệu trưởng các trường theo dõi, vận động các em ra lớp tiếp tục học ở năm học 2024-2025.

1.3. Ra lớp phổ cập giáo dục trung học cơ sở: (từ 05/9/2024)

- Hiện nay có 11/21 xã, thị trấn khai giảng các lớp PCGD THCS năm 2024 năm 2024 (xã Tân Phú Trung, Phước Hiệp, Phước Thạnh, An Nhơn Tây, An Phú, Nhuận Đức, Phú Hoà Đông, Tân Thạnh Đông, Trung An, Hoà Phú và Bình Mỹ) Nhưng có 01 xã Tân Thạnh Đông báo cáo học viên đã huy động và thực hiện kế hoạch giảng dạy.

- Tổng số lớp: 04 lớp, trong đó có 01 lớp 6, 01 lớp 7, 01 lớp 8 và 01 lớp 9.

- Tổng số học viên: 78 học viên, trong đó có 19 học viên nữ.

- Trong năm học 2023-2024 toàn huyện có 280 học sinh bỏ học; gồm 24/24 trường THCS, 65/280 trường hợp miễn giảm. Trong đó: 48 học sinh ở tỉnh về tạm trú miễn giảm, 04 du học và một bệnh, chuyển học lớp PCGD là 12 học viên. Còn lại phải huy động ra lớp 215 học sinh phải huy động ra lớp.

- Đề nghị hiệu trưởng các trường theo dõi, vận động các em ra lớp tiếp tục học ở năm học 2024-2025.

1.4. Ra lớp phổ cập giáo dục bậc trung học (từ 05/9/2024)

- Có 15/21 xã, thị trấn đã khai giảng các lớp phổ cập giáo dục bậc trung học năm 2024, gồm xã Tân Phú Trung, Tân Thông Hội, Phước Hiệp, Phước Thạnh, Thái Mỹ, Trung Lập Hạ, Trung Lập Thượng, An Nhơn Tây, An Phú, Phú Mỹ Hưng, Nhuận Đức, Phạm Văn Cội, Phú Hòa Đông, Tân Thạnh Đông Và xã Phước Vĩnh An gửi học viên học tại THPT Phú Hoà Đông Và THPT Tân Thông Hội.

- Tổng số lớp 21 lớp; trong đó lớp 10: 08 lớp, lớp 11: 07 lớp, lớp 12: 06 lớp.

- Tổng số học viên 524 học viên, trong đó có 225 học viên nữ; Trong đó có 250 học viên/ 102 nữ lớp 10; 146 học viên/63 nữ lớp 11, 128 học viên/63 nữ lớp 12.

- Trong năm học 2023-2024 toàn huyện có 236 học sinh bỏ học; gồm 08/08 trường THPT và Trung tâm GDNN-GDTX, 33/ 236 trường hợp miễn giảm. Trong đó: 27 học sinh ở tỉnh về tạm trú miễn giảm, 03 du học và 03 bệnh.

1.5. Ra lớp mầm non

Trong năm học 2023-2024 các trường mầm non (công lập và ngoài công lập), đã huy động trẻ 5 tuổi 100% ra lớp.

1.6. Chuẩn quốc gia về công tác phổ cập giáo dục - xóa mù chữ

Trong năm 2023 có 21/21 xã thị trấn đạt chuẩn quốc về công tác phổ cập giáo dục - xóa mù chữ.

2. Kết quả công tác xây dựng xã hội học tập

2.1. Tiếp tục triển khai thực hiện Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh;

2.2. Tiếp tục triển khai thực hiện Thông tư số 25/2023/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã, huyện, tỉnh;

2.3. Trung tâm học tập cộng đồng đạt kết quả như sau:

Ngành nghề	Số buổi	Lượt người tham dự
Xoá mù chữ		Không còn người mù chữ
Phổ cập giáo dục THCS	507	563
Phổ cập giáo dục bậc trung học	970	2.210
Ngoại ngữ và Tin học	14	206
Tập huấn nông nghiệp	103	3.050
Tập huấn nghề ngắn hạn	116	3.228
Tư vấn kinh tế gia đình	24	1.860
Giáo dục pháp luật	306	45.332
Y tế sức khỏe	640	74.467
Văn nghệ, thể dục thể thao	266	24.089
Tuyên truyền giáo dục kỹ năng sống	453	42.371
Tuyên truyền giáo dục môi trường	328	29.530
Nội dung khác	577	72.117

- Tổng cộng kinh phí hoạt động Trung tâm học tập cộng đồng là 14.379.162.024 đồng, trong đó gồm:

+ Kinh phí huyện và thành phố cấp: 805.910.000 đồng

+ Kinh phí xã cấp: 6.341.765.290 đồng

+ Kinh phí mạnh thường quân: 7.231.486.734 đồng.

21/21 xã, thị trấn hoạt động chuyên môn của các trung tâm học tập cộng đồng hoạt động đồng đều. Ban Giám đốc trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn cần tăng cường các biện pháp để nâng cao hiệu hoạt động đúng thời gian báo cáo quý theo chế độ quy định.

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 1144/GDĐT-GDTH ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Bảng tiêu chí đánh giá, xếp loại Trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn

IV. TRỌNG TÂM CÔNG TÁC 3 THÁNG CUỐI NĂM 2024

1. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

- Tiếp tục kiểm tra đánh giá hiệu quả về duy trì hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng; theo dõi tiến độ xây dựng kế hoạch xã hội học tập và kế hoạch công tác phổ cập giáo dục - xóa mù chữ các xã, thị trấn năm 2024.

- Thực hiện Kế hoạch số 1557/KH-PGDĐT-PCGD ngày 27 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện về Khảo sát hồ sơ và kiểm tra số liệu công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở và phổ cập giáo dục bậc trung học, xóa mù chữ đạt chuẩn quốc gia năm 2024.

- Theo dõi, nhắc nhở việc huy động học sinh bỏ học năm học 2023 - 2024 ra lớp phổ thông hoặc phổ cập và thực hiện các chỉ tiêu giáo dục, tỉ lệ đạt chuẩn quốc gia về công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục năm 2024 của các xã, thị trấn.

- Tăng cường giao ban định kỳ công tác phổ cập giáo dục - xóa mù chữ, kiểm tra, giám sát và hướng dẫn kịp thời giúp cho các xã, thị trấn tháo gỡ những khó khăn vướng mắc tạo điều kiện thuận lợi cho công tác phổ cập giáo dục - xóa mù chữ các địa phương hoạt động tốt hơn. Phát huy vai trò của ban ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội, các trường học, các đơn vị đào tạo nghề trong công tác phổ cập giáo dục bậc trung học.

2. Đối với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Đề nghị tiếp tục kiện toàn Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục - xóa mù chữ, Ban Chỉ đạo xây dựng xã hội học tập, Ban Giám đốc Trung tâm học tập cộng đồng xã, thay đổi nhân sự.

- Triển khai Kế hoạch phối kiểm các đối tượng bỏ học trên địa bàn xã, thị trấn năm học 2023 - 2024; tiếp tục vận động các em ra lớp phổ thông hoặc phổ cập giáo dục đối với các lớp trung học cơ sở và trung học phổ thông.

- Tiến hành lập kế hoạch phối kiểm đối tượng bỏ học trên địa bàn xã, thị trấn (các xã chưa thực hiện). Đồng thời phân công thành viên trong Ban Chỉ đạo công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục theo dõi tiến độ thực hiện chỉ tiêu và báo cáo tình hình hoạt động các lớp xóa mù chữ, phổ cập giáo dục trẻ mầm non 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở, phổ cập giáo dục bậc trung học về Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.

- Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục - xóa mù chữ xã, thị trấn cần quan tâm, theo dõi tiến độ thực hiện công tác vận động và duy trì lớp phổ cập giáo dục để tránh tình trạng khai giảng rồi nhưng không duy trì được các lớp phổ cập giáo dục.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng trong toàn xã hội về mục đích ý nghĩa của công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 3 tuổi, 4 tuổi và 5 tuổi ra lớp và phổ cập giáo dục bậc trung học. Đây là nhiệm vụ trọng tâm cần tuyên truyền cho người dân hiểu và ý thức được việc nâng cao dân trí là sự đòi hỏi cấp bách của yêu cầu phát triển xã hội,

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 1557/KH-PGDĐT-PCGD ngày 27 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện về Khảo sát hồ sơ và kiểm tra số liệu công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở và phổ cập giáo dục bậc trung học, xóa mù chữ đạt chuẩn quốc gia năm 2024.

- Theo dõi, kiểm tra lưu trữ hồ sơ sổ sách đầy đủ; có kế hoạch nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động trung tâm học tập cộng đồng, bình quân số chuyên đề thực hiện ít nhất 8 chuyên đề/tháng.

- Kiểm tra đánh giá hiệu quả, duy trì các hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng. Đồng thời theo dõi tiến độ thực hiện kế hoạch hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng các tháng còn lại của năm 2024.

- Ban Giám đốc các Trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn xây dựng lại Quy chế hoạt động. Mỗi quý có sơ kết đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch và rút kinh nghiệm, nhân rộng các điển hình tiên tiến và tổng kết khen thưởng kịp thời nhằm động viên khích lệ cá nhân, tập thể đóng góp công sức cho cộng đồng theo Công văn số 1144/GDĐT-GDTH ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Bảng tiêu chí đánh giá, xếp loại Trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn

3. Đối với các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông, Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp – Giáo dục Thường xuyên, Trường Trung cấp nghề

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 1274/KH-UBND ngày 07 tháng 02 năm 2024 của UBND huyện Củ Chi về triển khai thực hiện nội dung công tác phổ cập giáo dục và xóa mù chữ trên địa bàn huyện năm 2024; Kế hoạch số 1799/KH-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2024 của UBND huyện Củ Chi về tổ chức thực hiện công tác xây dựng xã hội học tập năm 2024 trên địa bàn huyện Củ Chi.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 1557/KH-PGDĐT-PCGD ngày 27 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện về Khảo sát hồ sơ và kiểm tra số liệu công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo

dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở và phổ cập giáo dục bậc trung học, xóa mù chữ đạt chuẩn quốc gia năm 2024.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy và học, nâng cao chất lượng giảng dạy ở các bậc học, có biện pháp phụ đạo học sinh yếu, phát hiện kịp thời học sinh có nguy cơ bỏ học, tăng cường công tác chủ nhiệm và nắm chắc hoàn cảnh từng học sinh để tư vấn kịp thời nhằm kéo giảm tỉ lệ lưu ban, bỏ học ở các bậc học, nhất là bậc trung học và nâng cao hiệu suất đào tạo.

- Tăng cường công tác vận động học sinh bỏ học đến lớp, đa dạng hóa các loại hình học tập, đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của nhiều tầng lớp nhân dân, mở rộng hình thức dạy nghề tạo điều kiện để các đối tượng bỏ học trung học phổ thông theo học các lớp nghề phù hợp.

- Sắp xếp, tinh giản đội ngũ giáo viên phụ trách phổ cập giáo dục – xóa mù chữ các bậc học nhằm phục vụ tốt cho công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các xã, thị trấn các tháng còn lại của năm 2024.

Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Ban Chỉ đạo công tác xóa mù chữ - phổ cập giáo dục, Ban Chỉ đạo công tác xây dựng xã hội học tập, Ban Giám đốc Trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn triển khai các hoạt động đúng theo kế hoạch đề ra và thực hiện báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, năm về Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện đúng thời gian quy định. /.

Nơi nhận:

- Trưởng BCD công tác XMC-PCGD huyện;
- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn;
- Các trường MN, TH, THCS và THPT;
- Giám đốc Trung tâm GDNN-GDTX;
- Trường Trung cấp Nghề Cù Chi;
- Lưu VT, XMC-PCGD (1), HM Luật. (34).



KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỈ TIÊU GIAO CHO CÁC XÃ, THỊ TRẤN NĂM 2024
VỀ XMC - GDTTSKBC- PC THCS VÀ PCGD BẠC TRUNG HỌC

ST T		Tên đơn vị	GDTTSKBC			PCGD THCS (10 điểm)			PCGD trung học (10 điểm)			Huy động HS ra lớp			Trẻ có độ			Trẻ 5 tuổi			Trẻ 6 tuổi			TNTHCS			Duy trì sĩ số (10 điểm)		
			Xóa mù chữ và (người)		Tỷ lệ thực hiện (%)	Huy động học		Tỷ lệ thực hiện (%)	Trẻ có độ		Tỷ lệ thực hiện (%)	Huy động HS lớp		Tỷ lệ thực hiện (%)	Trẻ có độ		Tỷ lệ thực hiện (%)	Trẻ 5 tuổi		Tỷ lệ thực hiện (%)	Trẻ 6 tuổi		Tỷ lệ thực hiện (%)	TNTHCS		Tỷ lệ thực hiện (%)	Duy trì sĩ số (10 điểm)		Tỷ lệ thực hiện (%)
			Chỉ tiêu	Thực hiện		Chỉ tiêu	Thực hiện		Chỉ tiêu	Thực hiện		Chỉ tiêu	Thực hiện		Chỉ tiêu	Thực hiện		Chỉ tiêu	Thực hiện		Chỉ tiêu	Thực hiện		Chỉ tiêu	Thực hiện		Chỉ tiêu	Thực hiện	
			0	0		343	0		95			1133	0		75			100			100			95			100		
1		Xã Trung An	0			12	0		95			46	0		75			100			100			95			99		0,96
2		Xã Phước Vĩnh An	0			11	0		95			35	0		75			100			100			95			99		1,74
3		Xã Phạm Văn Cội	0			11	0		95			31	8		75			100			100			95			99		0,76
4		Xã Tân Thạnh Đông	0			74	109		95			162	104		75			100			100			95			99		0,26
5		Xã Nhuận Đức	0			10	0		95			30	41		75			100			100			95			99		1,27
6		Xã Phú Hoà Đông	0			27	12		95			72	29		75			100			100			95			99		0,70
7		Xã Trung Lập Hạ	0			8	0		95			30	13		75			100			100			95			99		0,96
8		Xã Phú Mỹ Hưng	0			3	0		95			30	10		75			100			100			95			99		0,00
9		Xã Tân Thông Hội	0			35	0		95			99	0		75			100			100			95			99		1,05
10		Xã Tân An Hội	0			9	0		95			65	0		75			100			100			95			99		0,71
11		Xã Phước Hiệp	0			8	8		95			47	3		75			100			100			95			99		0,78
12		Xã Thái Mỹ	0			8	0		95			37	12		75			100			100			95			99		0,55
13		Xã Bình Mỹ	0			16	0		95			45	0		75			100			100			95			99		0,70
14		Xã An Phú	0			11	8		95			40	43		75			100			100			95			99		0,98
15		Xã Hoà Phú	0			17	0		95			48	0		75			100			100			95			99		2,48
16		Xã Tân Phú Trung	0			32	14		95			97	22		75			100			100			95			99		0,65
17		Thị Trấn	0			6	0		95			31	0		75			100			100			95			99		0,96
18		Xã An Nhơn Tây	0			13	5		95			61	19		75			100			100			95			99		0,25
19		Xã Phước Thạnh	0			11	2		95			63	12		75			100			100			95			99		0,99
20		Xã Tân Thạnh Tây	0			13	0		95			38	0		75			100			100			95			99		0,24
21		Xã Trung Lập Thượng	0			8			95			26	13		75			100			100			95			99		0,41
																													1,60

Ghi chú: Giao chỉ tiêu huy động ra lớp THCS và THPT như sau:

- Giao chỉ tiêu THCS:
Tổng số học sinh bỏ học lớp 6, 7, 8, 9 toàn xã, thị trấn chia 3.
- Giao chỉ tiêu THPT:
Tổng số học sinh bỏ học lớp 10, 11, 12 toàn xã, thị trấn chia 4.
- Đề nghị: BCĐ công tác XMC-PCGD huy động học sinh bỏ học lớp 10 ra lớp trong năm 2024.

Củ Chi, ngày 10 tháng 10 năm 2024
Q. TRƯỞNG PHÒNG
Kim Văn Minh

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM HỌC TẬP CỘNG ĐỒNG 9 THÁNG - NĂM 2024

Thời điểm : 9/2024

Số TT	Đơn vị xã, thị trấn	SỐ LƯỢT NGƯỜI THAM GIA HỌC TẬP VÀ HOẠT ĐỘNG THEO CÁC HÌNH THỨC																												Kinh phí hoạt động (ngàn đồng)			
		Xóa mù chữ		Phổ cập THCS		Phổ cập THPT		Ngoại ngữ Tin học		Tập huấn KT nông nghiệp		Tập huấn KT nghề ngắn hạn		Tư vấn kinh tế gia đình		Tuyên truyền giáo dục p/luật		Tuyên truyền Y tế sức khỏe		Văn nghệ TDTT		Tuyên truyền Giáo dục kỹ năng sống		Tuyên truyền Giáo dục môi trường		Nội dung khác		Kinh phí huyện	Kinh phí xã	Kinh phí mạnh thường quân			
																						TS	Nữ	TS	Nữ						TS	Nữ	TS
1	2	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ						
1	Xã Tân Phú Trung	4	5	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34			
2	Xã Tân Thông Hội			32	4	214	56			264	86	55	55		1129	661	13379	7111	220	36	9850	5069	9739	9328	6121	2807							
3	Xã Tân An Hội			36	7	272	72			127	49	165	82		1322	378	21740	12552	95	41													
4	Thị trấn Củ Chi									90	46	99	99		1199	758	2155	1236	4773	2254	1312	851	5940	3660	9225	5507							
5	Xã Phước Vĩnh An									35	20	40	30		1219	594	768	481	356	193	107	54	1004	600	1644	1005							
6	Xã Phước Hiệp									32	5				3651	1673	1039	430			1065	848	60	23	3221	1954							
7	Xã Phước Thạnh														4410	2255	4814	2330	300	140													
8	Xã Thái Mỹ			39	9	166	80			1651	489	735	286	1098	495	2278	1118	5043	2122	1929	1234	2875	1567	2443	1119	2474	1068						
9	Xã Trung Lập Hạ					36	9					70	11		5781	2631	2387	1001	356	124	290	142	697	147	6019	3305							
10	Xã Trung L. Thượng					46	18	22	15	140	42	93	75	40	19	136	88	226	183	312	122	226	168	182	98	947	524						
11	Xã An Nhơn Tây			72	9	184	94	38	26	371	218	587	248	671	325	5061	2327	5373	2292	2804	1280	1788	959	2005	983	8612	3720						
12	Xã An Phú			104	32	276	134					85	38			1986	949	3296	1981	211	78	4879	1532	283	105	4605	2931						
13	Xã Phú Mỹ Hưng									12	4					134	61	604	257	147	76	64	20	90	43	424	161						
14	Xã Nhuận Đức					223	98									236	142	1256	484	140	78	1994	970	180	85	1913	1104						
15	Xã Phạm Văn Cội					11	2									1841	1097	1045	606	3382	1759	2513	1198	2513	1198	1857	901						
16	Xã Phú Hòa Đông					417	167									8542	4104	2920	1880	1130	591	5592	2843	860	408								
17	Xã Tân Thạnh Tây											72	47	1	1	1719	780	960	609	2123	1260	2037	1129	1188	459	2605	1104						
18	Xã Tân Thạnh Đông			280	115	365	175	146	61	284	135	271	86		422	164	1288	243	5636	2779	5283	2713	292	174	6211	3061	423,500,000	1,306,818,000	2,381,750,000	508,350,034			
19	Xã Trung An									44	21	6	2	50	29	72	34	924	566	25	15	735	408	184	95	6301	3426	29,130,000	42,440,000	1,640,660,000			
20	Xã Hòa Phú															235	120	675	390														
21	Xã Bình Mỹ															3780	790	3385	1761	150	68	415	200	1585	830	4637	315						
Tổng cộng người tham gia		563	176	2210	905	206	102	3050	1115	3228	1297	1860	869		45332	20774	74467	38902	24089	12128	42371	21523	29530	19505	72117	36235	805,910,000	6,341,765,290	7,231,486,734	14,500,000			
Tổng cộng số buổi thực hiện			507	970			14	103		68		116		24	306		640		266		453		328		577								
Tổng cộng số C/đê thực hiện			294	417			14	68		68		94		15	233		358		178		366		151		496								

Củ Chi, ngày / tháng 10 năm 2024

Người phụ trách

Q. TRƯỞNG PHÒNG



Hồng Minh Luật

Kiểm Văn Minh



BÁO CÁO TÌNH HÌNH KHAI GIẢNG VÀ HỌC TẬP CÁC LỚP PHỔ CẬP TRUNG HỌC CƠ SỞ CÁC XÃ, THỊ TRẤN
KHAI GIẢNG NĂM 2024

Thời điểm báo cáo: ngày 10/10/2024

S TT	Tên đơn vị Xã, Thị Trấn	Tên Trường THCS phụ trách	T số Lớp	Chia ra				T số HS	Chia ra						Ngày, tháng khai giảng	Ngày, tháng kết thúc	Thời gian giảng dạy	Ngày học	Địa điểm lớp học		
				L 6	L 7	L 8	L 9		L 6	L 7	L 8	L 9									
													Tổng số	Nữ						Tổng số	Nữ
1	Tân Phú Trung	Tân Phú Trung	0					0							Đã khai giảng chưa báo cáo						
2	Tân Thông Hội	Tân Thông Hội	0					0													
		Tân Tiến	0					0													
3	Tân An Hội	Thị Trấn Cù Chi	0					0													
		Tân An Hội	0					0													
4	Thị Trấn	Thị Trấn 2	0					0													
5	Phước Vĩnh An	Phước Vĩnh An	0					0													
6	Phước Hiệp	Phước Hiệp	0					0							Đã khai giảng chưa báo cáo						
7	Phước Thạnh	Phước Thạnh	0					0							Đã khai giảng chưa báo cáo						
8	Thái Mỹ	Nguyễn văn Xơ	0					0													
9	Trung Lập Hạ	Trung Lập Hạ	0					0													
10	Trung L Thượng	Trung Lập	0					0													
11	An Nhơn Tây	An Nhơn Tây	0					0							Đã khai giảng chưa báo cáo						
12	An Phú	An Phú	0					0							Đã khai giảng chưa báo cáo						
13	Phú Mỹ Hưng	Phú Mỹ Hưng	0					0													
14	Nhuận Đức	Nhuận Đức	0					0													
15	Phạm Văn Cội	Phạm Văn Cội	0					0													
16	Phú Hòa Đông	Phú Hòa Đông	0					0													
17	Tân Thạnh Tây	Tân Thạnh Tây	0					0							Đã khai giảng chưa báo cáo						
18	Tân Thạnh Đông	Tân Thạnh Đông	4	1	1	1	1	78	7	2	13	1	25	9	33	7	23/9/2024	30/5/2024	18h30-21h10	Từ thứ 2->5	Tại Trường THCS Tân T Đông
19	Trung An	Trung An	0					0													
20	Hòa Phú	Hòa Phú	0					0													
21	Bình Mỹ	Bình Hòa	0					0													
Cộng			4	1	1	1	1	78	7	2	13	1	25	9	33	7					

CHUYÊN VIÊN PHỤ TRÁCH

Hồng Minh Luật

Cú Chi, ngày 10 tháng 10 năm 2024

Q. TRƯỞNG PHÒNG

Kim Văn Minh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tình hình học tập các lớp phổ cập giáo dục bậc Trung học các xã, thị trấn.
(Khai giảng năm 2024, duy trì năm 2025).

Số TT	Tên đơn vị xã, thị trấn	Tên trường THPT phụ trách	Tổng số lớp	Theo khối	Tổng số học viên	Số học viên theo khối lớp						Ngày khai giảng	Ngày kết thúc	Thời gian giảng dạy	Ngày học trong tuần Thứ ? đến Thứ ?	Địa điểm lớp học		
			Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12	Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12	Trong diện	Nữ	Trong diện	Nữ						
1	Tân Thông Hội	Tân Thông Hội	03	01	01	01			14	08	16	08	13	09	18h30->20h50	Thứ 2 ->Thứ 6	THPT Tân Thông Hội	
2	Tân Phú Trung	Tân Thông Hội														Học ghép 02 xã Tân Thông Hội và Tân Phú Trung		
3	Phước Vinh An	Cù Chi							00	00	00	00	00	00			THPT Cù Chi	
4	Thị Trấn	Cù Chi	00	00	00				00	00	00	00	00	00		Học ghép PVA,TAH và Thị Trấn Củ Chi		
5	Tân An Hội	Cù Chi							00	00	00	00	00	00				
8	Phước Thạnh	Quang Trung							14	08	16	08	13	09	18/9/2024	30/5/2025	THPT Quang Trung	
7	Thái Mỹ	Quang Trung	02	01	01	00							00	00				Thứ 2 -> thứ 6
8	Phước Hiệp	Quang Trung														Học ghép 3 xã PT,TM,PH		
9	Trung Lập Hạ	Trung Lập	03	01	01	01			32	13	09	03	09	04	12/9/2024	30/5/2025	THPT Trung Lập	
10	Trung Lập Thượng	Trung Lập							20	08	08	03	10	05		17h30 ->20h10		Thứ 2 - > 6
11	An Nhơn Tây	An Nhơn Tây							100	40	47	24	38	17	10/9/2024	24/5/2025	THPT An Nhơn Tây	
12	An Phú	An Nhơn Tây	04	02	01	01										18h-> 21h45		Thứ 2 - > 5
13	Phú Mỹ Hưng	An Nhơn Tây														Học ghép 03 xã ANT, AP và PMH		
14	Nhuận Đức	Phú Hòa	03	01	01	01			12	05	12	04	15	06	09/9/2024	25/05/2025	THCS Nhuận Đức	
15	Phú Hòa Đông	Phú Hòa							25	12	16	03	15	08	05/9/2024	18/5/2025	THPT Phú Hòa	
16	Phạm Văn Cội	Phú Hòa	03	01	01	01										17h45->		Thứ 2 - > 7
17	Tân Thạnh Tây	Trung Phú	00	00	00	00										Học ghép 02 xã PHĐ và PVC		

Số TT	Tên đơn vị xã, thị trấn	Tên trường THPT phụ trách	Tổng số lớp	Theo khối			Tổng số học viên	Số học viên theo khối lớp						Ngày khai giảng	Ngày kết thúc	Thời gian giảng dạy	Ngày học trong tuần Thứ ? đến Thứ ?	Địa điểm lớp học
				Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12		Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12	Trong diện	Nữ	Trong diện	Nữ	Trong diện	Nữ		
18	Tân Thạnh Đông	Trung Phú	03	01	01	01	70	33	08	22	10	15	05	11/9/2024	23/5/2025	18h->20h30	Thứ 2 - > 6	THCS Tân Thạnh Đông
19	Trung An	Trung Phú	00	00	00	00	00	00	00	00	00	00	00					
20	Hòa Phú	TT. GDNN-GD TX	00	00	00	00	00	00	00	00	00	00	00					
21	Bình Mỹ	TT. GDNN-GD TX	00	00	00	00	00	00	00	00	00	00	00					
TỔNG CỘNG:			21	08	07	06	524	250	102	146	63	128	63					

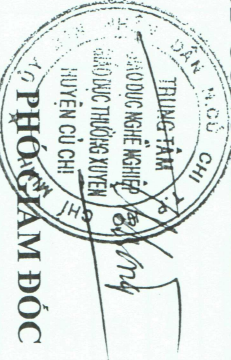
GIÁO VIÊN PHỤ TRÁCH

[Handwritten signature]

Nguyễn Văn Móm

Củ Chi, ngày 30 tháng 9 năm 2024

TM. BCD CÔNG TÁC XMC-PCGD HUYỆN



Phan Thanh Trọng